

Số: 42/2019/QĐST-DS

Yên Châu, ngày 06 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30/8/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2019/TLST- DS ngày 23 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn P, sinh năm 1971; Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Vàng A C, sinh năm 1978; Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Bùi Văn P yêu cầu ông Vàng A C phải trả số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Bị đơn ông Vàng A C nhất trí trả số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) cho ông Bùi Văn P, được chia làm 03 đợt như sau:

Đợt 1 trả số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 30/11/2019;

Đợt 2 trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào ngày 30/5/2020;

Đợt 3 trả số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 30/11/2020;

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận thống nhất nguyên đơn ông Bùi Văn P nhận chịu án phí 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003085 ngày 23/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Châu;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện Yên Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà